

**KẾ HOẠCH**

**triển khai thực hiện kết luận của đồng chí Tô Lâm, Tổng Bí thư Ban Chấp  
hành Trung ương Đảng tại chuyến thăm và làm việc với Ban Chấp hành  
Đảng bộ tỉnh Điện Biên**

-----

Thực hiện Thông báo số 12-TB/VPTW ngày 04/02/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết quả chuyến thăm và làm việc của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm với Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Điện Biên (*sau đây viết tắt là Thông báo số 12-TB/VPTW*); Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tổ chức quán triệt đầy đủ, sâu sắc nội dung, quan điểm, định hướng của đồng chí Tô Lâm, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Thông báo số 12-TB/VPTW; tạo sự thống nhất trong hệ thống chính trị, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ tỉnh, phát huy quyết tâm của các cấp, các ngành và sự đồng thuận của các tầng lớp Nhân dân trong tổ chức triển khai thực hiện.

- Tiếp tục phát huy các kết quả đạt được trong thời gian qua; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; tiếp tục phát huy tinh thần “Điện Biên Phủ” trong thời bình, biến tiềm năng, lợi thế của tỉnh và sự quan tâm của Trung ương thành động lực nội sinh, biến truyền thống anh hùng thành động lực phát triển mới, đưa Điện Biên trở thành tỉnh phát triển theo hướng kinh tế xanh, thông minh, bền vững, vươn lên phát triển khá trong khu vực.

- Đổi mới tư duy, hành động, nâng cao năng lực lãnh đạo, quản trị, điều hành của các cấp; tổ chức lại không gian phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với quy hoạch; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, gắn với tăng cường phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát.

**2. Yêu cầu**

- Làm căn cứ để các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp xây dựng kế hoạch cụ thể; tổ chức triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả, phấn đấu đạt cao nhất các mục tiêu đề ra. Bảo đảm tính khả thi, hiệu quả trong tổ chức thực hiện; gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện nhiệm vụ; tăng cường kiểm tra, giám sát; kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân thực hiện tốt và xử lý

nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Cụ thể hóa chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư thành các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh; xác định rõ các công việc trọng tâm cần thực hiện, các tồn tại, hạn chế cần khắc phục, phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời gian thực hiện, thời gian hoàn thành, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu; thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời biểu dương tập thể, cá nhân thực hiện tốt và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

## **II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

### **1. Lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện**

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện tại Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tới toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong tỉnh (*đã thực hiện*).

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức quán triệt nghiêm túc; xây dựng kế hoạch cụ thể hóa, xác định rõ nhiệm vụ, lộ trình, trách nhiệm tổ chức thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện.

- Định kỳ 6 tháng Đảng ủy UBND tỉnh tổ chức sơ kết, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy để lãnh đạo, chỉ đạo.

### **2. Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm**

#### ***2.1. Kiện toàn, nâng cao năng lực của cán bộ cấp cơ sở, nhất là về năng lực chuyên môn, am hiểu công nghệ, đổi mới tư duy về phát triển***

- Tiếp tục sắp xếp, tinh gọn bộ máy bên trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo chỉ đạo của Trung ương; Xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch đào tạo - bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2026-2030. Rà soát vị trí việc làm; xây dựng, tổ chức thực hiện Kế hoạch luân chuyển cán bộ, tăng cường công chức từ cấp tỉnh về cấp xã.

- Rà soát, cụ thể hóa việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng quý đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị theo hướng thực chất, dân chủ, lấy kết quả, sản phẩm cụ thể làm thước đo chủ yếu; đánh giá dựa trên tiêu chí, dữ liệu và kết quả công việc được kiểm chứng, làm rõ hạn chế, khuyết điểm, làm căn cứ bố trí, sử dụng cán bộ theo đúng tinh thần Quy định số 366-QĐ/TW của Bộ Chính trị, Kết luận số 12-KL/TW ngày 19/3/2026 của Bộ Chính trị và Quy định số 03-QĐ/TU ngày 12/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; kiên quyết khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, cục bộ, kịp thời tham mưu xử lý các trường hợp sai phạm trong công tác cán bộ.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy theo hướng rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả; gắn nhiệm vụ với tiến độ cụ thể, tăng tính chủ động trong tổ chức thực hiện, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, khắc phục tình trạng né tránh, thiếu quyết liệt trong thực thi nhiệm vụ. Đẩy mạnh chuyển đổi từ mô hình quản lý hành chính sang chính

quyền kiến tạo phát triển, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh từ cơ sở. Đồng thời, chủ động rà soát, sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giữa các cơ quan khối Đảng, đoàn thể và khối Chính quyền bảo đảm hợp lý về cơ cấu, đúng người, đúng việc, đúng chuyên môn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, không để tồn đọng hồ sơ, công việc.

- Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; thực hiện nghiêm việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại hàng quý theo hướng thực chất, dân chủ, lấy kết quả, sản phẩm cụ thể làm thước đo chủ yếu; đánh giá trên cơ sở tiêu chí, dữ liệu và kết quả công việc được kiểm chứng; làm rõ hạn chế, khuyết điểm, làm căn cứ bố trí, sử dụng cán bộ; triển khai nghiêm các quy định của Trung ương và của tỉnh; đồng thời khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; rà soát, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, bảo đảm **“đúng vai, thuộc bài, rõ việc”**, chuyên nghiệp, bản lĩnh, đủ năng lực thực hiện phân cấp, phân quyền trong mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành.

## ***2.2. Tập trung phát triển hạ tầng, hạ tầng giao thông, hạ tầng số, hạ tầng công nghệ, hạ tầng chiến lược để đáp ứng mục tiêu phát triển nhanh và bền vững***

- Hoàn chỉnh điều chỉnh quy hoạch tỉnh và xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả. Đồng thời, triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 27/02/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng, gắn với phát triển đô thị theo hướng hiện đại tỉnh giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035. Trong đó, tập trung phát triển không gian kinh tế theo mô hình 04 trục động lực - 03 vùng kinh tế - 04 cực tăng trưởng theo quy hoạch. Phát triển các trục kinh tế động lực dọc theo quốc lộ 279 và tuyến cao tốc Điện Biên - Sơn La - Hà Nội gắn với Cảng hàng không Điện Biên; trục quốc lộ 12; quốc lộ 6; quốc lộ 4H kết nối vùng phía Tây của tỉnh.

Tập trung nguồn lực thực hiện Dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Sơn La - Điện Biên - Cửa khẩu Tây Trang (giai đoạn 1), Dự án nâng cấp đường từ Quốc lộ 12 đến cửa khẩu A Pa Chải, các dự án liên kết nội tỉnh, kết nối các đô thị với các điểm du lịch trong tỉnh; tiếp tục đầu tư, nâng cấp hệ thống giao thông liên xã, liên bản, đường phục vụ sản xuất nông nghiệp ... từng bước hình thành mạng lưới giao thông đồng bộ, liên hoàn, bảo đảm thông suốt, tạo điều kiện thuận lợi cho lưu thông hàng hóa, phát triển du lịch, thu hút đầu tư và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU, ngày 27/02/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035. Trong đó, tập trung phát triển hạ tầng nghiên cứu, dữ liệu và tiêu chuẩn chất lượng; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm; phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và doanh nghiệp khoa học, công nghệ; phát triển hạ tầng số hiện đại, đồng bộ, an toàn; phát triển chính quyền số, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 05-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông và giáo dục mũi nhọn, chú trọng chuẩn hóa, hiện đại hóa, giáo dục giá trị cốt lõi, truyền thống văn hóa, tinh thần yêu nước. Rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp tinh gọn, hiệu quả; bảo đảm cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, nhất là tại các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới; tập trung xây dựng 15 trường phổ thông dân tộc nội trú tiểu học và trung học cơ sở tại các xã biên giới.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 31/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng hàng hóa tập trung, xanh, thông minh, bền vững giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035. Trong đó, đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, hình thành các vùng sản xuất hàng tập trung quy mô lớn, chuyển đổi tư duy từ sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 07-KH/TU, ngày 21/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn tỉnh. củng cố, nâng cao chất lượng hệ thống y tế cơ sở; nhất là tại các xã vùng cao, biên giới; nâng cao năng lực khám, chữa bệnh của Bệnh viện Đa khoa tỉnh và các trung tâm y tế.

- Xây dựng kịch bản điều hành đầu tư công theo tháng, gắn trách nhiệm người đứng đầu; chủ động rà soát, điều chỉnh kế hoạch vốn, ưu tiên dự án có khả năng giải ngân, kiên quyết điều chuyển vốn từ dự án chậm, chưa đủ điều kiện sang dự án đủ điều kiện, có hiệu quả. Quyết liệt tháo gỡ “điểm nghẽn”, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết; xử lý dứt điểm vướng mắc về quy hoạch, đất đai, đầu tư, xây dựng. Xác định rõ trách nhiệm, tăng cường kỷ luật, xử lý nghiêm tình trạng né tránh, dùn dẩy; không để thủ tục hành chính trở thành rào cản đối với tăng trưởng.

### ***2.3 Tăng cường quản lý, giám sát, tổ chức thực hiện chặt chẽ, hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia***

- Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành, phân công rõ trách nhiệm của từng cấp, từng ngành trong tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030; tăng cường kiểm tra, giám sát tiến độ, chất lượng và hiệu quả từng dự án, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc ngay từ cơ sở. Đẩy mạnh lồng ghép, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tránh chồng chéo, dàn trải; ưu tiên các công trình, dự án thiết yếu, tác động trực tiếp đến đời sống người dân.

- Tăng cường công khai, minh bạch trong tổ chức thực hiện; phát huy vai trò giám sát của Nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đối với các chương trình mục tiêu quốc gia. Bảo đảm các dự án, chương trình khi triển khai mang lại hiệu quả thiết thực, trực tiếp nâng cao đời sống người dân, tạo chuyển biến rõ nét

về phát triển kinh tế - xã hội, nhất là tại vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng đặc biệt khó khăn; quyết tâm thực hiện đạt mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026–2030) bình quân từ 3%/năm trở lên theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV.

#### ***2.4. Tăng cường thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển mạnh mẽ khu vực kinh tế tư nhân***

- Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; thực hiện hiệu quả cơ chế “luồng xanh”; rà soát, cắt giảm và rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước; thực hiện xúc tiến đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp định hướng phát triển của tỉnh, nhất quán phương châm ***“Tập dụng tiềm năng, thúc đẩy thị trường, tăng tốc phát triển”***, đổi mới mạnh mẽ tư duy, chuyển từ bị động sang chủ động tiếp cận, tìm kiếm, lựa chọn nhà đầu tư chiến lược có năng lực tài chính, kinh nghiệm quản trị và uy tín. Nắm chắc nhu cầu, khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư để kịp thời tham mưu giải pháp tháo gỡ, không để kéo dài làm mất cơ hội thu hút đầu tư.

- Chủ động tổ chức các hoạt động xúc tiến theo lĩnh vực ưu tiên, phù hợp tiềm năng, lợi thế của tỉnh; hằng năm tổ chức ít nhất 03 hội nghị quảng bá, xúc tiến đầu tư tại tỉnh và tại các địa phương trong nước, quốc tế; đồng thời tăng cường xúc tiến đầu tư tại chỗ, kết nối với các doanh nghiệp, tập đoàn lớn nhằm mở rộng cơ hội hợp tác, đầu tư.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục hạn chế trong huy động nguồn lực cho phát triển, nhất là thu hút vốn đầu tư ngoài ngân sách; đẩy mạnh khơi thông các nguồn lực xã hội, đặc biệt là khu vực kinh tế tư nhân. Rà soát toàn diện các dự án ngoài ngân sách còn khó khăn, vướng mắc để tập trung tháo gỡ, nhất là các dự án chậm tiến độ; yêu cầu nhà đầu tư khẩn trương triển khai, đồng thời xem xét thu hồi các dự án không đủ năng lực thực hiện nhằm tránh lãng phí nguồn lực. Đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng, sớm đưa vào triển khai các dự án đã có nhà đầu tư, góp phần tạo nguồn thu và thúc đẩy tăng trưởng. Đồng thời, đẩy nhanh lựa chọn nhà đầu tư các dự án trọng điểm về năng lượng, khoáng sản, công nghiệp, du lịch, đặc biệt là các dự án về năng lượng tái tạo...

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án hạ tầng đô thị, dịch vụ, du lịch; các dự án năng lượng, sản xuất vật liệu xây dựng và các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực đô thị, dịch vụ, du lịch, công nghiệp, nông nghiệp, chế biến.

- Phân đầu tăng số dự án đầu tư mới, nâng cao tổng vốn đăng ký đầu tư, từng bước cải thiện các chỉ số PCI, PAR INDEX theo lộ trình đề ra; đồng thời triển khai hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân, tạo môi trường thuận lợi để huy động mạnh mẽ các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội.

#### ***2.5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực***

- Tập trung thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày 27/02/2026

của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035. Nâng cao chất lượng dân số và thể trạng nguồn nhân lực; đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục, hướng nghiệp, đào tạo nghề; chú trọng tạo việc làm, giải quyết việc làm cho nguồn nhân lực trực tiếp sản xuất; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực gắn với đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và khoa học công nghệ,...

- Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026-2035 theo Nghị quyết số 249/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội và Kế hoạch số 05-KH/TU ngày 21/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, nâng cao chất lượng dạy học, đầu tư cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên, nhất là tại vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tạo nền tảng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

## ***2.6. Bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững***

- Tập trung bảo đảm an sinh xã hội, thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững. Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035 theo Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội. Tiếp tục rà soát, hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo xóa nhà tạm, nhà dột nát; huy động, lồng ghép các nguồn vốn để đầu tư phát triển lưới điện nông thôn.

- Tập trung xây dựng các mô hình phát triển sản xuất thiết thực, hiệu quả; hỗ trợ sinh kế, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân; tranh thủ tối đa các nguồn vốn hỗ trợ và các chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số. Quán triệt và thực hiện nghiêm túc yêu cầu: ***"Nếu dân có nguy cơ bị đói, chính quyền phải lo; dân làm ra sản phẩm không bán được, chính quyền phải lo; đời sống địa phương không nâng cao lên được, chính quyền phải lo"***.

- Đồng thời, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2030 theo Nghị quyết số 262/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân và phát triển con người toàn diện.

## ***2.7. Tăng cường quốc phòng - an ninh, xây dựng khu vực biên giới vững mạnh***

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối quan điểm của Đảng về quân sự, quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Tập trung xây dựng lực lượng vũ trang tỉnh vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc và Nhân dân; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

- Chú trọng và nâng cao chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu; xây dựng chính quy, chấp hành nghiêm kỷ luật, pháp luật; đẩy mạnh huấn luyện theo phương châm “cơ bản, thiết thực, vững chắc”, sát với đặc điểm địa bàn biên giới, địa hình rừng núi. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 31/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh giai đoạn 2026–2030; gắn phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, không để bị động, bất ngờ, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 theo Nghị quyết số 163/2024/QH15, ngày 27/11/2024 của Quốc hội; phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong công tác phòng, chống ma túy, góp phần giữ vững an ninh trật tự, bảo đảm an toàn xã hội trên địa bàn.

## ***2.8. Tiếp tục xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện***

- Tập trung xây dựng Đảng bộ tỉnh trong sạch, vững mạnh toàn diện về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên; chú trọng công tác cán bộ, phát triển đảng viên gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ. Giữ vững nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất nội bộ; đề cao vai trò nêu gương của người đứng đầu. Đồng thời, tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo theo hướng khoa học, dân chủ, sâu sát cơ sở, nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị, đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới.

- Tăng cường kiểm soát quyền lực trong các tổ chức Đảng và cơ quan Nhà nước; hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, quản lý ngân sách, tài sản công, đầu tư công, đất đai, tài nguyên, khoáng sản - các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả các Nghị quyết:

+ Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 31/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, góp phần củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở, giai đoạn 2026-2030.

+ Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 31/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong tình hình mới.

+ Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 31/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp trong tình hình mới.

### **3. Phối hợp giải quyết đề xuất, kiến nghị của Tỉnh**

Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chủ động phối hợp với các bộ, ngành Trung ương trong quá trình giải quyết và tham mưu trình cấp có thẩm quyền giải quyết nội dung đề xuất, kiến nghị của tỉnh bảo đảm hiệu quả.

### **4. Các nhiệm vụ cụ thể và phân công thực hiện**

*(Có Phụ lục các nhiệm vụ trọng tâm kèm theo)*

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức nghiên cứu, quán triệt và xây dựng kế hoạch thực hiện Thông báo số 12-TB/VPTW của Văn phòng Trung ương Đảng và kế hoạch này phù hợp với nhiệm vụ chính trị, tình hình thực tế của địa phương, đơn vị; đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát và tổ chức thực hiện; đồng thời chịu trách nhiệm toàn diện trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả thực hiện. Hoàn thành trước ngày **15/4/2026**.

2. Đảng ủy UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Thông báo số 12-TB/VPTW của Văn phòng Trung ương Đảng và kế hoạch này thành các nhiệm vụ, giải pháp thiết thực, cụ thể, lồng ghép trong công tác chỉ đạo điều hành; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

3. Đảng ủy Hội đồng Nhân dân tỉnh lãnh đạo Hội đồng Nhân dân tỉnh rà soát, xem xét, quyết định việc cụ thể hóa các cơ chế, chính sách, giải pháp để tổ chức thực hiện các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước phù hợp với nội dung Thông báo số 12-TB/VPTW của Văn phòng Trung ương Đảng và kế hoạch này.

4. Đảng ủy Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động Nhân dân phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tích cực tham gia thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời nâng cao vai trò, trách nhiệm trong phản biện và giám sát đối với tổ chức đảng, chính quyền và người đứng đầu trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

5. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng nội dung Thông báo số 12-TB/VPTW và kế hoạch này đến các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên; chỉ đạo các cơ quan báo chí, phương tiện thông tin đại chúng đẩy mạnh tuyên truyền trong Nhân dân, bảo đảm thống nhất nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị; đồng thời chủ động theo dõi, nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, kịp thời tham mưu xử lý các vấn đề phát sinh; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra công tác tuyên truyền và việc tổ chức học tập, quán triệt tại các địa phương, cơ quan, đơn vị.

6. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp Ban Nội chính Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm tra, giám sát, đánh giá tiến độ triển khai thực

hiện các dự án đầu tư, kịp thời phát hiện và tham mưu Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xử lý các vấn đề phát sinh theo thẩm quyền.

7. Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu triển khai đồng bộ các giải pháp kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là ở cơ sở; tiếp tục thực hiện chủ trương tinh giản, sắp xếp lại tổ chức bên trong các cơ quan, đơn vị theo định hướng của Trung ương, đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, khắc phục biểu hiện né tránh, thiếu chủ động trong thực thi công vụ; đồng thời tổ chức rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm, tham mưu phương án tăng cường cán bộ, công chức từ cấp tỉnh xuống cấp xã, kết hợp thực hiện luân chuyển cán bộ phù hợp yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tế.

8. Đảng ủy các xã, phường tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt và chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể thực hiện Thông báo số 12-TB/VPTW của Văn phòng Trung ương Đảng và kế hoạch này phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; trong đó xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp thực hiện và phân công trách nhiệm cho từng tổ chức, cá nhân; đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, bảo đảm việc tổ chức thực hiện đạt hiệu quả thiết thực.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng (b/c),
- Văn phòng TW Đảng (b/c),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy,
- Đảng ủy UBND tỉnh,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh,
- Các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Các đồng chí ủy viên BTV Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**



**Trần Tiến Dũng**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN THÔNG BÁO SỐ 12-TB/VPTW**

(Kèm theo Kế hoạch số 43 -KH/TU ngày 25/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

| STT       | NỘI DUNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ                                                                                                                                                                                  | CƠ QUAN CHỦ TRÌ                                               | CƠ QUAN PHỐI HỢP                                                                                 | KẾT QUẢ                                                      | THỜI HẠN                                                            |
|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|
| <b>I</b>  | <b>Công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện</b>                                                                                                                                        |                                                               |                                                                                                  |                                                              |                                                                     |
| 1         | Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện tại Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh                                                                                                                          | Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy                             | Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành và địa phương                        | Hội nghị quán triệt                                          | Trong tháng 2/2026<br>(Đã hoàn thành)                               |
| 2         | Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Thông báo số 12-TB/VPTW của Văn phòng Trung ương Đảng và kế hoạch này                                                                                           | Các Đảng ủy thuộc Tỉnh ủy                                     |                                                                                                  | Kế hoạch thực hiện                                           | Hoàn thiện trước 15/4/2026                                          |
| 3         | Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện                                                                                                                                                      | Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy                                       | Ban Nội chính Tỉnh ủy; các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành và địa phương | Báo cáo kết quả                                              | Định kỳ 6 tháng (trước ngày 20/7) và hằng năm (trước 20/01 năm sau) |
| <b>II</b> | <b>Lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục hạn chế, tồn tại</b>                                                                                                                                                       |                                                               |                                                                                                  |                                                              |                                                                     |
| 1         | Ban hành Kế hoạch thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2026-2031 của Tỉnh đảm bảo từ 10%/năm trở lên                                                                                          | Đảng ủy UBND tỉnh (UBND tỉnh; Sở Tài chính)                   | Các sở, ban, ngành, địa phương                                                                   | Kế hoạch của UBND tỉnh                                       | Quý I/2026                                                          |
| 2         | Kế hoạch thực hiện hoặc Chương trình hành động Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, gắn với thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững và | Đảng ủy UBND tỉnh (UBND tỉnh; Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Nông | Các sở, ban, ngành, địa phương                                                                   | Kế hoạch thực hiện hoặc Chương trình hành động của UBND tỉnh | Trong tháng 3, 4/2026                                               |

2

| STT                                                                  | NỘI DUNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ                                                                                                                                                                                          | CƠ QUAN CHỦ TRÌ                                                                              | CƠ QUAN PHỐI HỢP                                    | KẾT QUẢ                                                      | THỜI HẠN              |
|----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------|
|                                                                      | an sinh xã hội tỉnh Điện Biên giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035                                                                                                                                        | <i>ngiệp và Môi trường)</i>                                                                  |                                                     |                                                              |                       |
| 3                                                                    | Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 – 2035 | Đảng ủy UBND tỉnh ( <i>UBND tỉnh; Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Dân tộc và Tôn giáo</i> ) | Các sở, ban, ngành, địa phương                      | Kế hoạch của UBND tỉnh                                       | Trong tháng 3, 4/2026 |
| 4                                                                    | Hoàn thiện Quy hoạch các phường, xã trực thuộc tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050                                                                                                                      | Đảng ủy UBND tỉnh ( <i>UBND tỉnh; Sở Xây dựng</i> )                                          | Các sở, ban, ngành, địa phương                      | Quyết định của UBND tỉnh                                     | Quý II,III/2026       |
| 5                                                                    | Xây dựng, ban hành Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030                                                                                                                                             | Đảng ủy UBND tỉnh ( <i>UBND tỉnh; Sở Tài chính</i> )                                         | Các sở, ban, ngành, địa phương                      | Quyết định của UBND tỉnh                                     | Tháng 4, 5/2026       |
| 6                                                                    | Kế hoạch thực hiện hoặc Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh: về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Điện Biên giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035                      | Đảng ủy UBND tỉnh ( <i>UBND tỉnh; Sở Nội vụ</i> )                                            | Các sở, ban, ngành, địa phương                      | Kế hoạch thực hiện hoặc Chương trình hành động của UBND tỉnh | Tháng 4/2026          |
| III                                                                  | Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                  |                                                                                              |                                                     |                                                              |                       |
| 1 - Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ cơ sở |                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                              |                                                     |                                                              |                       |
| 1                                                                    | Kế hoạch đào tạo - bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2026-2030                                                                                                                                     | Đảng ủy UBND tỉnh ( <i>UBND tỉnh; Sở Nội vụ</i> )                                            | Ban Tổ chức Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành, địa phương | Kế hoạch của UBND tỉnh                                       | Quý II/2026           |
| 2                                                                    | Kế hoạch tăng cường công chức cấp xã.                                                                                                                                                                             | Đảng ủy UBND tỉnh ( <i>UBND tỉnh; Sở Nội vụ</i> )                                            | Ban Tổ chức Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành, địa phương | Kế hoạch của UBND tỉnh                                       | Quý II/2026           |

| STT                                                                                                  | NỘI DUNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ                                                    | CƠ QUAN CHỦ TRÌ                                                | CƠ QUAN PHỐI HỢP                                                                                   | KẾT QUẢ                                    | THỜI HẠN                                                                               |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|
| 3                                                                                                    | Kế hoạch luân chuyển cán bộ                                                 | Ban Tổ chức Tỉnh ủy                                            | Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành và địa phương                          | Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy         | Quý II/2026                                                                            |
| <b>2- Tập trung phát triển đồng bộ, từng bước hiện đại hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội</b> |                                                                             |                                                                |                                                                                                    |                                            |                                                                                        |
| 1                                                                                                    | Dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Sơn La - Điện Biên - Cửa khẩu Tây Trang | Đảng ủy UBND tỉnh ( <i>UBND tỉnh; Sở Xây dựng</i> )            | Sở Tài chính, Ban Quản lý dự án các công trình giao thông tỉnh và các sở, ban, ngành địa phương    | Hoàn thành dự án đưa vào khai thác sử dụng | Khởi công tháng 5/2026                                                                 |
| 2                                                                                                    | Dự án nâng cấp đường từ Quốc lộ 12 đến cửa khẩu A Pa Chải                   | Đảng ủy UBND tỉnh ( <i>UBND tỉnh; Sở Xây dựng</i> )            | Sở Tài chính, Ban Quản lý dự án các công trình giao thông tỉnh và các sở, ban, ngành địa phương    | Hoàn thành dự án đưa vào khai thác sử dụng | Trong năm 2028                                                                         |
| 3                                                                                                    | Dự án xây dựng các trường phổ thông nội trú liên cấp tại các xã biên giới   | Đảng ủy UBND tỉnh ( <i>UBND tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo</i> ) | Sở Tài chính, các Ban QLDA chuyên ngành, khu vực tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan | Hoàn thành dự án đưa vào khai thác sử dụng | Năm 2026 đối với 09 trường đã khởi công năm 2025 và năm 2027 đối với 05 trường còn lại |
| <b>3- Tăng cường thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển mạnh mẽ khu vực kinh tế tư nhân</b>             |                                                                             |                                                                |                                                                                                    |                                            |                                                                                        |
| 1                                                                                                    | Hoàn thiện chính sách về thu hút đầu tư, tín dụng                           | Đảng ủy UBND tỉnh ( <i>UBND tỉnh</i> )                         | Sở Tài chính các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan                                             | Cơ chế, chính sách                         | Năm 2026                                                                               |

| STT                                                                                                                                                              | NỘI DUNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ                                                                                                                                                                                                          | CƠ QUAN CHỦ TRÌ                                                                      | CƠ QUAN PHỐI HỢP                                                                                        | KẾT QUẢ                                          | THỜI HẠN                                                       |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|
| 2                                                                                                                                                                | Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án hạ tầng đô thị, dịch vụ, du lịch; các dự án năng lượng, sản xuất vật liệu xây dựng và các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực đô thị, dịch vụ, du lịch, công nghiệp, nông nghiệp, chế biến | Đảng ủy UBND tỉnh (UBND tỉnh)                                                        | Sở Tài chính; Sở Xây dựng, UBND các phường Điện Biên Phủ, Mường Thanh và các sở, ban, ngành, địa phương | Hoàn thành dự án đưa vào khai thác sử dụng       | Giai đoạn 2026-2030                                            |
| 3                                                                                                                                                                | Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư                                                                                                                                                                                             | Đảng ủy UBND tỉnh (UBND tỉnh; Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch tỉnh) | Các sở, ban, ngành, địa phương                                                                          | Hội nghị quảng bá, xúc tiến đầu tư               | Hàng năm tổ chức ít nhất 03 hội nghị quảng bá, xúc tiến đầu tư |
| <b>4- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, tăng cường quốc phòng - an ninh, xây dựng khu vực biên giới vững mạnh</b> |                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                      |                                                                                                         |                                                  |                                                                |
| 1                                                                                                                                                                | Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026-2035                                                                                                       | Đảng ủy UBND tỉnh (UBND tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo)                                | Các sở, ban, ngành, địa phương                                                                          | Kế hoạch của UBND tỉnh                           | Dự kiến trong quý II/2026 (khi có hướng dẫn của Trung ương)    |
| 2                                                                                                                                                                | Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035                                     | Đảng ủy UBND tỉnh (UBND tỉnh; Sở Dân tộc và Tôn giáo; Sở Nông nghiệp và Môi trường)  | Các sở, ban, ngành, địa phương                                                                          | Kế hoạch của UBND tỉnh                           | Dự kiến trong quý I, II/2026 (khi có hướng dẫn của Trung ương) |
| 3                                                                                                                                                                | Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2030                                                                                                                  | Đảng ủy UBND tỉnh (UBND tỉnh; Sở Y tế)                                               | Các sở, ban, ngành, địa phương                                                                          | Kế hoạch của các cấp ủy, tổ chức đảng, UBND tỉnh | Dự kiến trong quý I, II/2026 (khi có hướng dẫn của Trung ương) |

| STT | NỘI DUNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ                                                                                            | CƠ QUAN CHỦ TRÌ                                                                      | CƠ QUAN PHỐI HỢP               | KẾT QUẢ                                          | THỜI HẠN                 |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|--------------------------------------------------|--------------------------|
| 4   | Kế hoạch về cụ thể về bao tiêu sản phẩm, thúc đẩy thương mại, không để Nhân dân làm ra sản phẩm không tiêu thụ được | Đảng ủy UBND tỉnh ( <i>UBND tỉnh; Sở Công thương; Sở Nông nghiệp và Môi trường</i> ) | Các sở, ban, ngành, địa phương | Kế hoạch của UBND tỉnh                           | Hàng năm và đột xuất     |
| 5   | Kế hoạch xóa đói giảm nghèo theo từng địa bàn và đưa vào chỉ tiêu KPI                                               | Đảng ủy UBND tỉnh ( <i>UBND tỉnh; Sở Nông nghiệp và Môi trường</i> )                 | Các sở, ban, ngành, địa phương | Kế hoạch của các cấp ủy, tổ chức đảng, UBND tỉnh | Thường xuyên và hàng năm |

#### 5- Tiếp tục xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện

|           |                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                       |                                                                                                    |                                                        |                               |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 1         | Triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 31/12/2025 của Tỉnh ủy về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, góp phần củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở, giai đoạn 2026-2030                                                                | Ban Tổ chức Tỉnh ủy                   | Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy; các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy                        |                                                        | Giai đoạn 2026-2030           |
| 2         | Triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU về đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong tình hình mới                                                                                                                      | Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy               | Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy; các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy                        |                                                        |                               |
| 3         | Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 31/12/2025 của Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp trong tình hình mới | Ban Nội chính Tỉnh ủy                 | Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy; các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các cơ quan nội chính | Văn bản theo dõi, đôn đốc, kết luận kiểm tra, giám sát | Giai đoạn 2026-2030           |
| <b>IV</b> | <b>Triển khai phối hợp với các cơ quan Trung ương về đề xuất, kiến nghị của tỉnh</b>                                                                                                                                                                                         |                                       |                                                                                                    |                                                        |                               |
| 1         | Chủ động phối hợp chặt chẽ với Bộ, ngành trung ương trong việc tham mưu Chính phủ                                                                                                                                                                                            | Đảng ủy UBND tỉnh ( <i>UBND tỉnh;</i> | Các sở, ngành, địa phương liên quan                                                                |                                                        | Năm 2026 và các năm tiếp theo |

| STT | NỘI DUNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | CƠ QUAN CHỦ TRÌ                                                           | CƠ QUAN PHỐI HỢP                    | KẾT QUẢ             | THỜI HẠN                      |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|---------------------|-------------------------------|
|     | ban hành cơ chế nhằm quản lý, khai thác, phân bổ và bảo vệ hiệu quả tài nguyên nước; bảo đảm an ninh nguồn nước, chủ động phòng, chống hạn hán, lũ lụt, sạt lở, thích ứng với biến đổi khí hậu, góp phần phát triển bền vững vùng trung du và miền núi Bắc Bộ                                                                                            | Sở Nông nghiệp và Môi trường)                                             |                                     |                     |                               |
| 2   | Chủ động phối hợp Bộ Tài chính, Bộ Công thương trong quá trình rà soát tổng hợp đề xuất nguồn vốn trình Chính phủ xem xét bố trí kinh phí thực hiện Chương trình Bùng sáng Điện Biên và triển khai các dự án đầu tư nguồn, lưới điện khác                                                                                                                | Đảng ủy UBND tỉnh (UBND tỉnh; Sở Tài chính, Sở Công Thương)               | Các sở, ngành, địa phương liên quan |                     | Năm 2026 và các năm tiếp theo |
| 3   | Rà soát, lập hồ sơ đề xuất đầu tư các tuyến đường tuần tra biên giới, đề nghị Trung ương xem xét, bố trí vốn để triển khai thực hiện.                                                                                                                                                                                                                    | Đảng ủy UBND tỉnh (UBND tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh)                    | Sở Tài chính                        | Hồ sơ đề xuất       | Năm 2026 và các năm tiếp theo |
| 4   | Chủ động phối hợp chặt chẽ với Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc tham mưu, ban hành: (1) Chính phủ ban hành Nghị định quy định chính sách đối với học sinh và trường phổ thông nội trú liên cấp tại các xã biên giới đất liền. (2) Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông nội trú liên cấp. | Đảng ủy UBND tỉnh (UBND tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo)                     | Các sở ban, ngành có liên quan      | Nghị định, Thông tư | Năm 2026                      |
| 5   | Chủ động phối hợp chặt chẽ với Bộ, ngành trung ương trong việc tham mưu Chính phủ ban hành: sửa đổi, thay thế Nghị định số 57/2018/NĐ-CP về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.                                                                                                                              | Đảng ủy UBND tỉnh (UBND tỉnh; Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường) | Các sở ban, ngành có liên quan      | Nghị định           | Năm 2026                      |